

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 392/2021/HS-PT

Ngày: 12/11/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ M

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Y

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn M

Ông Phan Tô Ng

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Ph, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí M

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí M tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia V, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí M, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí M xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 392/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 174/2021/HS-ST ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Bằng Việt D; giới tính: nam; tên gọi khác: Tư D; sinh năm 1976 tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: 55/130 đường Tôn Đức Thắng, Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú trước khi bị bắt: 184M/1 đường Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí M; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Trường Gi(chết) và bà Bằng Kim Ph; hoàn cảnh gia đình: vợ tên Tống Thị Bạch Lan, có 01 con sinh năm 2007;

Tiền án:

– Ngày 04/11/1993, bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 1 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”;

– Ngày 06/9/1995, bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 5 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 2 năm tù, thời hạn tù tính từ 11/4/1995 (bl.227);

– Ngày 13/7/1998, bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 3 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ 22/11/1997 (bl.231);

– Ngày 09/8/2001, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xử phạt 3 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 4 năm tù về “Trốn khỏi nơi giam”, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 7 năm tù, thời hạn tù tính từ 08/10/2000 và được trừ đi 14 ngày đã tạm giữ, tạm giam trước (bl.235);

– Ngày 05/6/2009, bị Tòa án nhân dân thị xã Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 6 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 2 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 8 năm tù, thời hạn tù tính từ 10/11/2008 (bl.243);

– Ngày 29/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong bản án vào ngày 29/11/2018 (bl.249-255)

Tiền sự: không;

Tạm giam: 20/11/2019;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đinh Văn M; giới tính: nam; sinh năm 1975 tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: khóm Long Hưng 1, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 2/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Đinh Văn Đ và bà Ngô Thị T (chết); hoàn cảnh gia đình: sống chung với bà Trần Thị Lan (không đăng ký kết hôn), có 2 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001;

Tiền án, tiền sự: không;

Tạm giam: 20/11/2019;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Bằng Việt D (do Tòa án chỉ định): Ông Đỗ Hải B thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí M, (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn M (do Tòa án chỉ định): Ông Trịnh Bá Th thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí M, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, tại giao lộ đường Bãi Sậy – Chu Văn An, Phường 1, Quận 6, Thành phố Hồ Chí M, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí M bắt quả tang Nguyễn Bằng Việt D có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Lực lượng công an đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ của D một số vật chứng như sau (bl.14 – 17):

– 01 xe máy mang biển số 59C2-958.45 (xe D điều khiển lúc bị bắt);

– 01 túi xách màu xanh trắng (để ở gác chân của xe máy biển số 59C2-958.45), bên trong có: 02 khối chất bột màu trắng (có dạng hình hộp chữ nhật trong 02 gói nylon màu xanh, đựng trong 01 túi nylon màu đen) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 712,13g, loại Heroine; 06 khối chất bột màu trắng (có dạng hình hộp chữ nhật trong 06 gói nylon màu xanh, đựng trong 01 bao tải màu xanh) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 2.101,26g, loại Heroine; 01 túi nylon màu đen bên trong có chứa 35.000.000đ;

– 01 túi xách màu đen (để ở trong cốp xe), bên trong có: 05 khối chất bột màu trắng (có dạng hình hộp chữ nhật trong 05 gói nylon màu xanh, đựng trong 01 túi nylon màu đỏ) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 1.754,44g, loại Heroine;

– 02 điện thoại di động (01 điện thoại Nokia và 01 điện thoại Sasung;

Khi bị bắt giữ, D khai rằng số ma túy bị Công an thu giữ khi bắt quả tang như đã vừa nêu là do D vừa nhận của Đinh Văn M ở tại khu vực hẻm 218 đường Trần Hưng Đạo, Quận 5 để mang đi giao cho người khác.

Căn cứ vào lời khai của D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 mời M về trụ sở làm việc. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với M, thu giữ của M 01 điện thoại di động Oppo và 400USD.

Trong quá trình điều tra, M khai như sau: Vào khoảng 17 giờ ngày 19/11/2019, ở tại khu vực cửa khẩu Long Bình, tỉnh An Giang (phía bên Campuchia), M có gặp và quen một người đàn ông không rõ lai lịch có tên gọi Sóc Khin. Sóc Khin thuê M vận chuyển 01 túi ma túy về địa chỉ 218 đường Trần Hưng Đạo, Quận 5, Thành phố Hồ Chí M để giao cho người của Sóc Khin, với giá thuê là 450USD (đô-la Mỹ). M đồng ý. Sau đó, M nhận từ Sóc Khin 01 túi xách màu xanh trắng bên ngoài ghi chữ “VinMart/VinMart⁺” và 450USD. M mang túi xách vừa nêu về An Giang và thuê phòng trọ nghỉ lại. Khoảng 06 giờ ngày 20/11/2019, M đón ô-tô khách mang theo túi xách đi từ An Giang đến Thành phố Hồ Chí M. Khi đến Bến xe Miền Tây (thuộc quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí M), M mở túi xách kiểm tra thì thấy có 02 bộ quần áo màu vàng và nhiều gói ma túy, loại Heroine. Sau đó, M đón xe ôm đi đến hẻm 218 đường Trần Hưng Đạo, Quận 5, Thành phố Hồ Chí M và liên lạc với D qua điện thoại cho D để liên lạc. Khi gặp D, M để túi xách ở vị trí để

chân xe gắn máy của D, rồi lên xe cho D chở đến khu vực đường Tân Đà và đường Trần Hưng Đạo, Quận 5. Sau đó, M xuống xe và đón xe ôm đến Bến xe Miền Tây để mua vé xe về lại An Giang. Trong lúc M đang mua vé xe thì bị lực lượng Công an bắt giữ (bl.152–156, 171–174).

Trong giai đoạn điều tra ban đầu, D khai như sau: Khoảng tháng 4/2019, D qua Campuchia chơi và quen biết với 01 người phụ nữ không rõ lai lịch, có tên gọi là Thư. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19/11/2019, Thư điện thoại cho D, nhờ D vận chuyển ma túy giúp Thư để Thư lấy tiền trả nợ. D đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, D đi đến hẻm 218 đường Trần Hưng Đạo, Quận 5 thì gặp một người đàn ông mặc áo đỏ (Đinh Văn M). M để một túi xách màu trắng xanh đựng ma túy lên vị trí để chân của xe máy của D. Sau đó, D điều khiển xe máy biển số 59C2-958.45 chở M đi trên đường Trần Hưng Đạo theo hướng về Quận 6. Đi được khoảng 500m thì M xuống xe và bỏ đi đâu thì D không rõ. D tiếp tục điều khiển xe máy về hướng Quận 6, trên đường đi thì D nhận được điện thoại của Thư. Thư nói D mở túi xách, lấy ra 01 gói nylon màu đỏ và mang về chỗ ở của D để cất giữ giúp Thư; còn 08 bánh Heroine thì đem đến khu vực Bưu điện Quận 5 giao cho chị của Thư (không rõ lai lịch). D dừng xe, mở túi xách lấy ra 01 gói nylon màu đỏ cất vào cốp xe máy 59C2-958.45, rồi tiếp tục đi. Khi đi đến giao lộ Chu Văn An – Bãi Sậy, Phường 1, Quận 6 thì D bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy đã đề cập (bl.257–260, 266–269, 285a–285d).

Trong giai đoạn sau của quá trình điều tra, D khai như sau: D chỉ đến gặp M để nhận một túi đồ để giao lại cho chị của Thư; D không biết trong túi xách có gì.

Toàn bộ khối lượng ma túy, loại ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định, thể hiện tại Kết luận giám định số 2108/KLGD-H ngày 28/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí M (bl.45).

Đối với Sóc Khin (người thuê M vận chuyển ma túy giao cho D): Sóc Khin có tên thật là YU CHI FU (tên gọi khác là Du, Yu-San-Tsai); sinh năm 1953; quốc tịch Đài Loan–Trung Quốc; thuê chỗ ở tại địa chỉ 10G đường số 15, Khu phố 2, phường Tân Quy, Quận 7, Thành phố Hồ Chí M. YU CHI FU là đối tượng đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04)–Công an Thành phố Hồ Chí M truy nã (theo Quyết định truy nã ngày 26/11/2019) về hành vi “Vận chuyển trái phép chất ma túy” trong vụ án khác nhưng chưa bắt được (bl.305–307).

Đối với Thư và chị của Thư đều là những người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 174/2021/HSST ngày 13-5-2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí M quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bằng Việt D** Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

Phạt bổ sung: Tịch thu 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Bằng Việt D (hiện được gửi vào tài khoản của Cơ quan cảnh sát điều tra, mở tại Kho bạc Nhà nước Quận 10, theo giấy nộp tiền không số, không ghi thời gian do ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn M** Tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”;

Phạt bổ sung 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, tịch thu tiêu hủy và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14-5-2021, bị cáo Đinh Văn M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 23-5-2021, bị cáo Nguyễn Bằng Việt D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bằng Việt D kháng cáo đề nghị xét xử lại cho đúng tội của bị cáo; bị cáo Đinh Văn M kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Bình- bào chữa cho bị cáo D: cơ quan tố tụng phải chứng M được ý thức chủ quan của bị cáo. Bị cáo cho rằng bị cáo không biết đó là ma túy mà cơ quan tố tụng cho rằng bị cáo phải biết là không đúng. Bị cáo vẫn khai bị cáo nhận lệnh của một người tên Thư nào đó, thì chúng ta phải truy xét có đúng có người tên Thư hay không? Hay như bị cáo M nói. Bản án sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 4 điều 250 là chưa phù hợp. Đề nghị Hội Áp dụng điểm b điều 355 chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

Luật sư Thân- bào chữa cho bị cáo M: sau khi bắt quả tang bị cáo D thì truy xét ra bị cáo M. Người giao hàng cho bị cáo hiện đang bị truy nã, như vậy

nó làm cho việc ảnh hưởng đến quyền lợi của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Về hình thức đơn kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Bằng Việt D và bị cáo Đinh Văn M bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **Tử hình** về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1/ Bị cáo Nguyễn Bằng Việt D kháng cáo đề nghị xét xử lại cho đúng tội của bị cáo.

2/ Bị cáo Đinh Văn M kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

[1] Nội dung: Tại phiên Tòa, bị cáo D không thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm được tóm tắt nêu trên, đề nghị xét xử lại cho đúng tội.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử: vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, ở khu vực giao lộ đường Bãi Sậy- Chu Văn An, phường 1, Quận 6, thành phố Hồ Chí M, D đã bị lực lượng công an bắt quả tang khi đang vận chuyển 4.567,83g Heroine. Vào thời điểm ngay trước khi D bị bắt, D nhận khối lượng ma túy vừa nêu từ M ở khu vực hẻm 218 đường Trần Hưng Đạo, Quận 5, thành phố Hồ Chí M.

Theo lời khai của M thì việc M giao ma túy cho D là theo yêu cầu của Sóc Kin. Sóc Kin thuê M vận chuyển ma túy từ bên kia cửa khẩu Long Bình, tỉnh An Giang (phía bên Campuchia) về số 218 đường Trần Hưng Đạo, Quận 5, thành phố Hồ Chí M với giá 450USD.

Theo lời khai của D trong giai đoạn điều tra ban đầu thì D đi nhận số ma túy do M giao là thực hiện theo yêu cầu của một người không rõ lai lịch có tên gọi là Thư. D và M không biết Sóc Kin và Thư sử dụng ma túy vào việc gì, giao dịch như thế nào. Qua điều tra, xác định được Sóc Kin có tên thật là YU CHI FU (còn có tên gọi khác là Du, Yu-San-Tsai), sinh năm 1953, quốc tịch Đài Loan-Trung Quốc, thuê chỗ ở tại địa chỉ 10G đường số 15, khu phố 2, phường Tân Quy, Quận 7, thành phố Hồ Chí M. Sóc Kin hiện bị truy nã trong 01 vụ án khác, hiện chưa bắt được.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy hành vi của Nguyễn Bằng Việt D và Đinh Văn M đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 mà cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội.

[3] Xét về phần lượng hình: hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước và gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, vì vậy cần xử lý nghiêm M trước pháp luật. Tuy nhiên, khi lượng hình cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đến tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo nhưng do số lượng ma túy mà bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn (4.567,83g) loại heroine, vì vậy mà cấp sơ thẩm đã áp dụng khung hình phạt cao nhất cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vĩnh viễn để phòng ngừa chung cho xã hội là phù hợp.

[4] Bị cáo M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Xét về tính chất đặc biệt nghiêm trọng của vụ án nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Bị cáo D kháng cáo, đề nghị xét xử lại cho đúng tội. Tuy nhiên, qua kết quả điều tra thể hiện vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 20/11/2019, tại khu vực giao lộ đường Bãi Sậy, Chu Văn An, phường 01, quận 6, thành phố Hồ Chí M, D đã bị lực lượng công an bắt quả tang khi đang vận chuyển 4.567,83g heroine. Do đó, có căn cứ xác định, tội danh và hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo D là đúng người, đúng tội. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D.

[6] Tại phiên tòa ngày hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát cấp cao đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 174/2021/HSST ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí M phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Bằng Việt D;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đinh Văn M.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 174/2021/HSST ngày 13/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí M.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bằng Việt D và bị cáo Đinh Văn M phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm h, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Bằng Việt D Tử hình** về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Phạt bổ sung: tịch thu 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) của bị cáo Nguyễn Bằng Việt D.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn M Tử hình** về tội “vận chuyển trái phép chất ma túy”

Phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Bằng Việt D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Đinh Văn M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền gửi đơn lên Chủ tịch nước để xin ân giảm án Tử hình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Các thẩm phán

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn M

Phan Tô Ng

Phan Văn Y

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC Thành phố Hồ Chí M;
- TAND Thành phố Hồ Chí M;
- Phòng thi hành án hình sự- TAND Thành phố Hồ Chí M;
- VKSND Thành phố Hồ Chí M;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí M;
- Trại Tạm giam CA TP Hồ Chí M;
- Bị cáo (qua BGT Trại TG, theo địa chỉ);
- Lưu P.HCTP, hồ sơ vụ án (DTTP 18B).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Y

